

BẢNG ĐIỂM THI CUỐI KỲ - LẦN 2

Học kỳ 3 - Năm học : 2022-2023

Môn học : Toán kinh tế - MH1104033

Mã lớp học phần: MH110403302

Số tín chỉ: 3

Giảng viên giảng dạy: Lê Trung San

Ngày thi: 15/09/2023

Giờ thi: 09h30

Phòng thi: A1.12

Giám thị 1:

D. Quang Sơn

Ký tên:

Giám thị 2:

V. Văn Long

Ký tên:

Giám thị 3:

Ký tên:

Giám thị 4:

Ký tên:

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Chữ ký	Số tờ	Điểm số	Điểm chữ	Mã lớp	Ghi chú
1	2210100116	Trương Ngọc Bảo	Châu	04/08/2004		4,0	Điểm, không	C24QT4	
2	2210100220	Hồ Phát	Đạt	15/07/2004		3,0	Điểm, không	C24QT7	
3	2210100100	Trần Hồng Thái	Hiền	19/02/2004		4,0	Điểm, không	C24QT3	
4	2110100079	Mai Phú	Khang	03/10/2003		3,0	Điểm, không	C23QT3	
5	2210100089	Nguyễn Thị Yến	Nhi	25/10/2004		3,0	Điểm, không	C24QT3	
6	2210100136	Lê Trọng	Phúc	02/04/2004		4,0	Điểm, không	C24QT4	
7	2210100118	Nguyễn Nguyệt	Quế	01/07/2004		4,0	Điểm, không	C24QT4	
8	2210100095	Huỳnh Thanh	Quý	27/03/2004				C24QT3	;Nợ LP 10
9	2110100069	Nguyễn Hoàng	Tấn	08/10/2002				C23QT2	10
10	2110100131	Trương Đình	Thiên	25/07/2003		3,5	Điểm, không	C23QT4	(3,5) 10
11	2210100103	Nguyễn Phú	Thịnh	03/08/2001		4,0	Điểm, không	C24QT3	
12	2110100086	Phan Thị Kim	Thoa	04/01/2003				C23QT3	;Nợ LP 10
13	2210100071	Võ Thị Lệ	Thu	19/05/2004		4,0	Điểm, không	C24QT3	
14	2210100098	Nguyễn Thị Mỹ	Tiên	05/02/2004		3,0	Điểm, không	C24QT3	
15	2110100088	Nguyễn Thị Lệ	Trinh	22/12/2003				C23QT3	;Nợ LP 10

Lưu ý: - Sinh viên chưa đóng học phí không được kiểm tra giữa kỳ và thi kết thúc học phần.
- Trường không công nhận điểm đối với trường hợp GV, CBCT ghi thêm tên SV vào bảng điểm.

Tổng số sinh viên dự thi: 11 vắng thi: 04 . Số bài thi/Số tờ: 11 / 11 .

Số sinh viên đạt: 5 Tỷ lệ đạt: 54 %

Ngày 20 tháng 9 năm 2023

TRƯỞNG KHOA/ BỘ MÔN

(ký & ghi rõ họ tên)

(Signature)
A. Trần Thị Mỹ

Ngày 20 tháng 9 năm 2023

GIÁO VIÊN CHẤM THI

(ký & ghi rõ họ tên)

(Signature)
Lê Trung Sơn